

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Anh Lò Văn D**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Bản T H, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn*: **Chị Vì Thị T**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản T H, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn D và chị Vì Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Vì Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lò Thị Ha N, sinh ngày 23/01/2016 cho đến khi cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Lò Văn D tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lò Thị Ha N cùng chị T 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 02/2022 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Lò Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lò Văn D tự nguyện chịu toàn bộ án phí giải quyết ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu số AA/2021/0000672 ngày 19/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

"Kể từ thời điểm Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ, thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận; nếu không có sự thỏa thuận về lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015."

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- CCTHA dân sự;
- Tòa án ND Tỉnh;
- UBND xã M V, huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kỳ Việt